

Số: 4461 /TCT-TS
V/v tiền thuê đất năm 2005

Hà Nội, ngày 07 tháng 12, năm 2005

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Nam Định.

Trả lời công văn số 1745 CT/QLDNI ngày 7/11/2005 của Cục Thuế tỉnh Nam Định về việc vướng mắc tính tiền thuê đất năm 2005, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:


Trong khi Chính phủ chưa ban hành Nghị về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, Tổng cục Thuế đã có Công văn số 897 TCT/TS ngày 29/3/2005 hướng dẫn việc lập sổ bộ và thu tiền thuê đất năm 2005 tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 35/2001/TT-BTC ngày 25/5/2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc nộp tiền thuê đất, góp vốn liên doanh bằng giá trị quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước và Quyết định số 189/2000/QĐ-BTC ngày 24/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Bản quy định về tiền thuê đất, mặt nước, mặt biển áp dụng đối với các hình thức đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Theo đó, giá đất làm căn cứ tính tiền thuê đất năm 2005 thực hiện như sau:

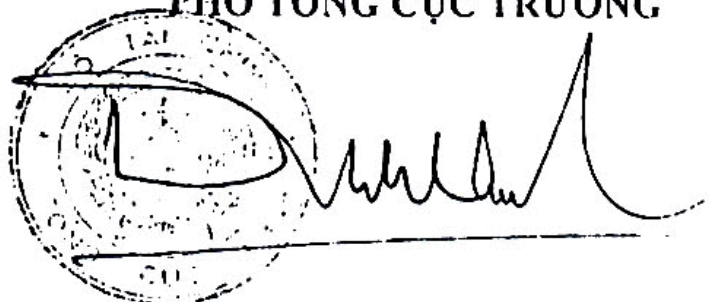
- Những hợp đồng thuê đất ký trước 1/7/2004 (ngày Luật Đất đai 2003 có hiệu lực thi hành) mà tính đến 1/1/2005 vẫn trong thời hạn ổn định 5 năm thì được tiếp tục áp dụng theo giá đất ghi trên hợp đồng.

- Những hợp đồng thuê đất ký sau ngày 1/7/2004 và những hợp đồng thuê đất ký trước ngày 1/7/2004 mà đến ngày 1/1/2005 đã hết thời hạn ổn định 5 năm thì tính tiền thuê đất theo giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định theo Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất (riêng đối với các hình thức đầu tư nước ngoài tại Việt Nam nếu đã hết thời hạn 5 năm, khi điều chỉnh tăng thì mức tăng không quá 15% của mức giá lần trước theo Điều 5 Quyết định số 189/2000/QĐ-BTC nêu trên).

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Nam Định báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về chính sách thu tiền thuê đất và giá tính tiền thuê đất năm 2005 để có chỉ đạo các cơ quan liên quan ở địa phương phối hợp với cơ quan Thuế thực hiện thu tiền thuê đất theo đúng quy định./.

Nơi nhận: 
- Như trên;
- UBND tỉnh Nam Định;
- Lưu: VT, TS. 4

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương